

Bản án số: 31/2021/HS-ST  
Ngày 28/4/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM - TỈNH HƯNG YÊN

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Lâm*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kháng;*

*Bà Nguyễn Thị Thấn.*

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân* huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: *Bà Chu Thị Dương - Kiểm sát viên.*

Ngày 27/4/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 06/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S – sinh năm 1979**

Nơi ĐKKHKT: Số 42a, tổ 9, phường T, quận H1, thành phố H.

Chỗ ở: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Lê Thị K; có vợ là Dương Thị D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 1999 bị Tòa án nhân dân quận H1, thành phố H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: *Người làm chứng:* Nguyễn Thê A và Mai

Văn T - đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S có HKTT ở số 42a, tổ 9, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (hiện nay ở thôn Ngọc, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên) là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy mà S sử dụng là heroin. Do có nhu cầu sử dụng heroin nên khoảng 9 giờ ngày 22/12/2020, S đi xe ô tô khách từ khu vực thị trấn N, huyện V, tỉnh H đến khu vực thị trấn xã T, tỉnh B để mua ma túy. Tại đây, S gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao 1m60, mặt đeo khẩu trang, không rõ tên, địa chỉ cụ thể của người này. S hỏi người đàn ông này là “Có hàng không?”, người đàn ông này nói “Có”, S nói tiếp “Để cho 200.000đ” thì người đàn ông này đưa cho S 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục bột và tất cả là ma túy loại heroin. S cầm 02 gói giấy cất vào trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc trên người. Khoảng 12 giờ 30 phút, S đi xe ô tô khách về khu vực ngã tư thị trấn N, huyện V, tỉnh H thì xuống xe và đi bộ về thôn N1, thị trấn N, huyện V, tỉnh H. Khi S đang đứng ở rìa đường, lúc này tổ công tác của Công an huyện Văn Lâm và Công an thị trấn N đi tuần tra đảm bảo an ninh trật tự, phát hiện S có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. S đã tự giao nộp cho Cơ quan Công an 02 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục bột (niêm phong ký hiệu M), S tự khai đó là ma túy (heroin). Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng: 02 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu M) và 01 bản sao giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn S.

Cùng ngày 22/12/2020 Cơ quan CSĐT-Công an huyện Văn Lâm tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của S ở thôn N2, xã L, huyện V nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/12/2020, Cơ quan CSĐT-Công an huyện Văn Lâm ra Quyết định trưng cầu giám định số: 07, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên giám định chất màu trắng dạng cục bột được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “M” đã thu giữ được của S. Tại Thông báo kết quả giám định sơ bộ và bản kết luận số số 29/MT-PC09 ngày 22/12/2020 và 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: “*Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong được ký hiệu M, có tổng khối lượng là: 0,133g (không thấy một ba ba gam) là ma túy loại: **Heroin***”

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của đối tượng đã bán ma túy cho S nên tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo S ra trước Tòa án nhân

dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa*, bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

*Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, tại khu vực ngã ba trục đường thôn N1, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V cùng Công an thị trấn N bắt quả tang Nguyễn Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,133g heroin và đã thu giữ vật chứng có liên quan.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là

hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Tệ nạn ma túy hiện nay đang gây nhức nhối trong xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nguy cơ lây lan các bệnh nguy hiểm cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Về nhân thân, năm 1999 bị cáo S bị Tòa án nhân dân quận H1, thành phố H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bố của bị cáo là người có công với Cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với đối tượng mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh điều tra làm rõ đối tượng để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp*: Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên là tang vật bị cáo dùng vào việc phạm tội nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, nộp, miễn giảm án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Áp dụng*: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Văn S 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày 22/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

*Các biện pháp tư pháp:* Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

*Về án phí:* Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKS, CA huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hoàng Lâm**